

Số: **849** /LTT-TC
V/v đề nghị xét duyệt hưởng PCTN
nhà giáo năm 2018

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **03** tháng **8** năm 2018

Kính gửi:

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ.

Căn cứ Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 68/2011/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động – Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 54/2011/NĐ-CP;

Căn cứ văn bản số 6207/LS-TC-GDĐT-NV-LĐTBXH ngày 03 tháng 7 năm 2012 của Liên Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Lao động – Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện Thông tư Liên tịch số 68/2011/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC-BLĐTBXH về chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo;

Căn cứ Quyết định số 1096/QĐ-LTT ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về thành lập Hội đồng xét hưởng phụ cấp ưu đãi – Hội đồng xét hưởng Phụ cấp thâm niên đối với cán bộ, giáo viên trực tiếp giảng dạy năm học 2017 – 2018;

Căn cứ Biên bản số 226/LTT-TC ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng xét hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo năm học 2017 - 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh,

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh kính đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo duyệt hồ sơ hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo (PCTNNG) năm 2018, cụ thể như sau:

1. Ông Lê Phi Trường – GV khoa Công nghệ thông tin, chức danh nghề nghiệp Giảng viên (hạng III) – mã số V.07.01.03, tuyển dụng tháng 4/2011, bổ nhiệm ngạch GV từ ngày 01/5/2012 tại trường CĐ Lý Tự Trọng TPHCM (6 năm 8 tháng).

Ông Trường đủ điều kiện hưởng 5% PCTN lần đầu từ ngày 01/5/2018 (đã trừ 12 tháng tập sự).

2. Bà Nguyễn Thị Hiền – GV khoa Công nghệ May – Thời trang, chức danh nghề nghiệp Giảng viên (hạng III) – mã số V.07.01.03, tuyển dụng tháng 9/2012, bổ nhiệm ngạch GV từ tháng 9/2013 tại trường CĐ Lý Tự Trọng TPHCM (6 năm 4 tháng).

Bà Hiền đủ điều kiện hưởng 5% PCTN lần đầu từ ngày 01/9/2018 (đã trừ 12 tháng tập sự).

3. Ông Nguyễn Ngọc Thọ – GV khoa Công nghệ May – Thời trang, chức danh nghề nghiệp Giảng viên (hạng III) – mã số V.07.01.03, tuyển dụng tháng 9/2012, bổ nhiệm ngạch GV từ tháng 9/2013 tại trường CĐ Lý Tự Trọng TPHCM (6 năm 4 tháng).

Ông Thọ đủ điều kiện hưởng 5% PCTN lần đầu từ ngày 01/9/2018 (đã trừ 12 tháng tập sự).

4. Ông Hồ Văn Hóa – GV khoa Công nghệ Động lực, chức danh nghề nghiệp Giảng viên (hạng III) – mã số V.07.01.03, tuyển dụng tháng 9/2012, bổ nhiệm ngạch GV từ tháng 9/2013 tại trường CĐ Lý Tự Trọng TPHCM (6 năm 4 tháng).

Ông Hóa đủ điều kiện hưởng 5% PCTN lần đầu từ ngày 01/9/2018 (đã trừ 12 tháng tập sự).

5. Ông Nguyễn Ngọc Tuyên – GV khoa Công nghệ thông tin, chức danh nghề nghiệp Giảng viên (hạng III) – mã số V.07.01.03, tuyển dụng tháng 9/2012, bổ nhiệm ngạch GV từ tháng 9/2013 tại trường CĐ Lý Tự Trọng TPHCM (6 năm 4 tháng).

Ông Tuyên đủ điều kiện hưởng 5% PCTN lần đầu từ ngày 01/9/2018 (đã trừ 12 tháng tập sự).

6. Ông Bùi Anh Tuấn – GV khoa Công nghệ Cơ khí, chức danh nghề nghiệp Giảng viên (hạng III) – mã số V.07.01.03, tuyển dụng tháng 9/2012, bổ nhiệm ngạch GV từ tháng 9/2013 tại trường CĐ Lý Tự Trọng TPHCM (6 năm 4 tháng).

Ông Tuấn đủ điều kiện hưởng 5% PCTN lần đầu từ ngày 01/9/2018 (đã trừ 12 tháng tập sự).

7. Ông Phạm Nguyễn Đức Trung – GV khoa Công nghệ Động lực, chức danh nghề nghiệp Giảng viên (hạng III) – mã số V.07.01.03, tuyển dụng tháng 10/2012, bổ nhiệm ngạch GV từ tháng 10/2013 tại trường CĐ Lý Tự Trọng TPHCM (6 năm 3 tháng).

Ông Trung đủ điều kiện hưởng 5% PCTN lần đầu từ ngày 01/10/2018 (đã trừ 12 tháng tập sự).

8. Ông Nguyễn Thanh Hùng – GV khoa Công nghệ Động lực, chức danh nghề nghiệp Giảng viên (hạng III) – mã số V.07.01.03, tuyển dụng tháng 10/2012, bổ nhiệm ngạch GV từ tháng 10/2013 tại trường CĐ Lý Tự Trọng TPHCM (6 năm 3 tháng).

Ông Hùng đủ điều kiện hưởng 5% PCTN lần đầu từ ngày 01/10/2018 (đã trừ 12 tháng tập sự).

9. Ông Trần Minh Thông – GV khoa Công nghệ Cơ khí, chức danh nghề nghiệp Giảng viên (hạng III) – mã số V.07.01.03, tuyển dụng tháng 10/2012, bổ nhiệm ngạch GV từ tháng 10/2013 tại trường CĐ Lý Tự Trọng TPHCM (6 năm 3 tháng).

Ông Thông đủ điều kiện hưởng 5% PCTN lần đầu từ ngày 01/10/2018 (đã trừ 12 tháng tập sự).

10. Ông Nguyễn Hữu Thiện – Phó Trưởng Trung tâm Truyền thông – Thư viện, chức danh nghề nghiệp Giảng viên (hạng III) – mã số V.07.01.03, tuyển dụng tháng 10/2007, bổ nhiệm ngạch GV từ tháng 11/2012 tại trường CĐ Lý Tự Trọng TPHCM (6 năm 2 tháng).

Ông Thiện đủ điều kiện hưởng 5% PCTN lần đầu từ ngày 01/11/2018 (đã trừ 12 tháng tập sự).

11. Ông Lê Văn Bình – GV khoa Khoa học cơ bản, chức danh nghề nghiệp Giảng viên (hạng III) – mã số V.07.01.03.

- Ngày 01/11/2012 đến ngày 31/8/2015 (2 năm 10 tháng): Giáo viên giảng dạy tại Trường CĐ Kinh tế Công nghệ TPHCM.

- Ngày 01/9/2015 đến ngày 31/12/2018 (3 năm 4 tháng): bổ nhiệm mới chức danh nghề nghiệp Giảng viên giảng dạy tại Trường CĐ Lý Tự Trọng TPHCM.

Ông Bình đủ điều kiện hưởng 5% PCTN lần đầu từ ngày 01/11/2018 (đã trừ 12 tháng tập sự).

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh kính đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét và chấp thuận.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, P.TC-HC-TH.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

**DANH SÁCH NHÀ GIÁO ĐỀ NGHỊ SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO RA QUYẾT ĐỊNH
LẦN ĐẦU HƯỞNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN NHÀ GIÁO TỪ NĂM 2018**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Chức vụ, chức danh	Mã số CDNN	Ngày tháng năm tuyển dụng	Ngày tháng năm bổ nhiệm chính thức vào CDNN	Ngày tháng năm bắt đầu tham gia BHXH	Tổng thời gian đóng BHXH tính đến ngày 31/12/2018	Thời gian đóng BHXH kể từ khi được bổ nhiệm chính thức đến ngày 31/12/2018 (trừ thời gian tập sự theo quy định)	Thời gian gián đoạn không tham gia GD (nếu có)		Tổng thời gian tính hưởng PCTNNG	Thời gian bắt đầu hưởng PCTNNG	Tỉ lệ % hưởng PCTNNG	Mốc nâng phụ cấp thâm niên lần sau	Ghi chú
											Năm	tháng					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
01	Lê Phi Trường	04/01/1987	Nam	Giảng viên	V.07.01.03	01/4/2011	01/5/2012	01/5/2012	6N8TH	5N8TH			5N8TH	01/5/2018	5%	01/5/2018	- 01/5/2012 - 31/12/2018: GV Trường CĐ Lý Tự Trọng TPHCM (6 năm 8 tháng)
02	Nguyễn Thị Hiền	30/8/1989	Nữ	Giảng viên	V.07.01.03	01/9/2012	01/9/2013	01/9/2012	6N4TH	5N4TH			5N4TH	01/9/2018	5%	01/9/2018	01/9/2012 - 31/12/2018: GV Trường CĐ Lý Tự Trọng TPHCM (6 năm 4 tháng)
03	Nguyễn Ngọc Thọ	15/03/1978	Nam	Giảng viên	V.07.01.03	01/9/2012	01/9/2013	01/9/2012	6N4TH	5N4TH			5N4TH	01/9/2018	5%	01/9/2018	01/9/2012 - 31/12/2018: GV Trường CĐ Lý Tự Trọng TPHCM (6 năm 4 tháng)
04	Hồ Văn Hoá	29/6/1987	Nam	Giảng viên	V.07.01.03	01/9/2012	01/9/2013	01/9/2012	6N4TH	5N4TH			5N4TH	01/9/2018	5%	01/9/2018	01/9/2012 - 31/12/2018: GV Trường CĐ Lý Tự Trọng TPHCM (6 năm 4 tháng)
05	Nguyễn Ngọc Tuyên	12/8/1988	Nam	Giảng viên	V.07.01.03	01/9/2012	01/9/2013	01/9/2012	6N4TH	5N4TH			5N4TH	01/9/2018	5%	01/9/2018	- 01/9/2012 - 31/12/2018: GV Trường CĐ Lý Tự Trọng TPHCM (6 năm 4 tháng)
06	Bùi Anh Tuấn	11/2/1988	Nam	Giảng viên	V.07.01.03	01/9/2012	01/9/2013	01/9/2012	6N4TH	5N4TH			5N4TH	01/9/2018	5%	01/9/2018	01/9/2012 - 31/12/2018: GV Trường CĐ Lý Tự Trọng TPHCM (6 năm 4 tháng)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Chức vụ, chức danh	Mã số CDNN	Ngày tháng năm tuyển dụng	Ngày tháng năm bổ nhiệm chính thức vào CDNN	Ngày tháng năm bắt đầu tham gia BHXH	Tổng thời gian đóng BHXH tính đến ngày 31/12/2018	Thời gian đóng BHXH kể từ khi được bổ nhiệm chính thức đến ngày 31/12/2018 (trừ thời gian tập sự theo quy định)	Thời gian gián đoạn không tham gia GD (nếu có)		Tổng thời gian tính hưởng PCTNNG	Thời gian bắt đầu hưởng PCTNNG	Tỉ lệ % hưởng PCTNNG	Mức nâng phụ cấp thâm niên lần sau	Ghi chú
											Năm	tháng					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
07	Phạm Nguyễn Đức Trung	13/8/1987	Nam	Giảng viên	V.07.01.03	01/10/2012	01/10/2013	01/10/2012	6N3TH	5N3TH			5N3TH	01/10/2018	5%	01/10/2018	01/10/2012 - 31/12/2018: GV Trường CĐ Lý Tự Trọng TPHCM (6 năm 3 tháng)
08	Nguyễn Thanh Hùng	9/3/1982	Nam	Giảng viên	V.07.01.03	01/10/2012	01/10/2013	01/10/2012	6N3TH	5N3TH			5N3TH	01/10/2018	5%	01/10/2018	01/10/2012 - 31/12/2018: GV Trường CĐ Lý Tự Trọng TPHCM (6 năm 3 tháng)
09	Trần Minh Thông	23/11/1987	Nam	Giảng viên	V.07.01.03	01/10/2012	01/10/2013	01/10/2012	6N3TH	5N3TH			5N3TH	01/10/2018	5%	01/10/2018	01/10/2012 - 31/12/2018: GV Trường CĐ Lý Tự Trọng TPHCM (6 năm 3 tháng)
10	Nguyễn Hữu Thiện	10/2/1985	Nam	Giảng viên	V.07.01.03	01/10/2007	01/11/2012	01/11/2012	6N2TH	5N2TH			5N2TH	01/11/2018	5%	01/11/2018	01/11/2012 - 31/12/2018: GV Trường CĐ Lý Tự Trọng TPHCM (6 năm 2 tháng)
11	Lê Văn Bình	23/7/1982	Nam	Giảng viên	V.07.01.03	01/9/2015	01/9/2015	01/11/2012	6N2TH	5N2TH			5N2TH	01/11/2018	5%	01/11/2018	- 01/11/2012 - 31/8/2015: GV Trường CĐ Kinh tế Công nghệ TPHCM (2 năm 10 tháng) - 01/9/2015 - 31/12/2018: GV Trường CĐ Lý Tự Trọng TPHCM (3 năm 4 tháng)

Tổng cộng danh sách có 11 người

TPHCM, ngày 03 tháng 8 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc